

KẾT LUẬN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHOÁ XI
về tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp
đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030

I- ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH TÁI CƠ CẤU NGÀNH
CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Qua 05 năm triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá X về thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, sản xuất công nghiệp phát triển cơ bản ổn định, theo hướng gia tăng hàm lượng công nghệ, đi vào chiều sâu, nhiều ngành hàng công nghiệp chủ lực của Tỉnh tăng trưởng tốt. Công nghiệp chế biến tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, chiếm 98,43% tổng giá trị sản xuất của toàn ngành Công nghiệp và đóng góp 12% tổng giá trị GRDP của Tỉnh. Hạ tầng kỹ thuật khu, cụm công nghiệp được đầu tư phát triển, tạo mặt bằng cho các doanh nghiệp mở rộng, phát triển sản xuất. Doanh nghiệp không ngừng phát triển về số lượng và chất lượng, góp phần giải quyết việc làm, tiêu thụ nguyên liệu nông sản của địa phương.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền về Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp có lúc, có nơi chưa thường xuyên; tiềm lực hấp dẫn để thu hút đầu tư các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao còn hạn chế; việc đầu tư, phát triển hạ tầng, nhất là hạ tầng khu, cụm công nghiệp chưa được quan tâm đúng mức; vốn đầu tư công bố trí cho lĩnh vực công nghiệp còn thấp (*khoảng 5,2% tổng vốn đầu tư công của Tỉnh*). Tỷ lệ lấp đầy thực tế trong các Khu, cụm công nghiệp chưa đạt yêu cầu (hiện đạt khoảng 90% Khu công nghiệp, 65% trong các Cụm công nghiệp). Chuyển dịch cơ cấu của ngành Công nghiệp trong cơ cấu kinh tế còn chậm, hiệu quả mang lại chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tỷ trọng GRDP công nghiệp trong cơ cấu kinh tế chỉ đạt 15,73% (*kế hoạch là 25%*), phản ánh hiệu quả sản xuất công nghiệp chỉ đạt 16,14% (*kế hoạch là trên 17%*), tạo việc làm mới chỉ đạt 6.600 lao động/năm (*kế hoạch 8.000 lao động/năm*). Việc hình thành trung tâm công nghiệp công nghệ cao và dịch vụ tài chính ngân hàng, logistics tại thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc còn chậm. Đa phần doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh hạn chế về vốn, chưa quan tâm ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, chậm thích ứng với biến động thị trường. Phần lớn các sản phẩm công nghiệp xuất khẩu của Tỉnh chưa có hàm lượng giá trị gia tăng cao. Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực của ngành chưa đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp.

Nguyên nhân chủ yếu là do công tác đầu tư, phát triển các khu, cụm công nghiệp chưa được quan tâm đúng mức. Một số cụm công nghiệp đã thành lập nhưng triển khai chưa hiệu quả, điều kiện hạ tầng chưa đồng bộ, chất lượng nguồn lao động mới đáp ứng kỹ thuật giản đơn, các dịch vụ hỗ trợ còn hạn chế. Việc thu hút các dự án lớn đầu tư cho phát triển công nghiệp chưa nhiều, chưa nâng cao tỷ trọng ngành Công nghiệp trong cơ cấu kinh tế chung của Tỉnh. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của một số cơ quan quản lý nhà nước có lúc chưa kịp thời, còn thụ động, thiếu quyết liệt. Công tác phối hợp giữa các ngành và địa phương chưa chặt chẽ.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Quan điểm

- Phát triển ngành Công nghiệp trên cơ sở huy động hiệu quả các nguồn lực từ các thành phần kinh tế, dựa trên nền tảng hiệu quả kinh tế gắn liền với bảo vệ môi trường và an sinh xã hội.

- Phát huy tiềm năng, lợi thế của Tỉnh trong phát triển các ngành, lĩnh vực công nghiệp ưu tiên, trọng tâm trước mắt là đẩy mạnh phát triển ngành Công nghiệp chế biến nông sản, kết hợp đầu tư hạ tầng công nghiệp để thu hút, phát triển các ngành công nghiệp mới, công nghệ cao.

- Phát triển ngành Công nghiệp hài hoà và gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, xem công nghiệp là động lực góp phần tăng trưởng kinh tế. Nâng cao giá trị sản phẩm công nghiệp trên cơ sở cơ giới hoá, tự động hoá, ứng dụng thành quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Hình thành các trung tâm chế biến nông sản, thuỷ sản và thực phẩm; phát triển công nghiệp dược phẩm, công nghiệp công nghệ cao; ổn định và phát triển các ngành công nghiệp chế biến lúa gạo, cá tra, rau củ và trái cây theo hướng tạo ra nhiều dòng sản phẩm giá trị gia tăng cao, mang thương hiệu Đồng Tháp đạt tầm vóc quốc gia và thế giới.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Xác định phát triển công nghiệp là một động lực quan trọng để phát triển kinh tế. Tập trung khai thác những lợi thế phát triển công nghiệp; tăng tỷ trọng ngành Công nghiệp trong GRDP của Tỉnh.

- Giữ vững các ngành công nghiệp có lợi thế, phát triển công nghiệp chế biến theo chiều rộng và chiều sâu, phù hợp với nền kinh tế tuần hoàn và kinh tế số. Phát triển công nghiệp chế biến rau củ quả, công nghiệp vật liệu xây dựng, phát triển năng lượng tái tạo là mũi đột phá.

2.2. Mục tiêu cụ thể

*** Đến năm 2025**

- Tỷ trọng ngành Công nghiệp đạt ít nhất 20% trong GRDP của Tỉnh.
- Tốc độ tăng trưởng ngành Công nghiệp đạt bình quân 9,8%/năm, trong đó công nghiệp chế biến đạt 9,5%/năm (*giá so sánh năm 2010*).
- Tỷ lệ lao động ngành Công nghiệp qua đào tạo đạt trên 80%, lao động đào tạo nghề đạt 60%; giải quyết việc làm cho hơn 7.000 lao động mỗi năm.
- Giá trị xuất khẩu hàng hoá ngành Công nghiệp (*không tính hàng hoá tạm nhập tái xuất*) đạt 1,6 tỷ USD.
- Phát triển ít nhất 01 Khu công nghiệp quy mô lớn và 01 Cụm công nghiệp. Tỷ lệ lấp đầy bình quân của Khu công nghiệp ít nhất 75% và Cụm công nghiệp ít nhất 80%.
- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư khoa học công nghệ vào công nghiệp chế biến (gạo, cá tra, rau củ và trái cây) đạt giá trị cao, bảo đảm yêu cầu xuất khẩu mang thương hiệu Đồng Tháp.

*** Đến năm 2030**

- Phấn đấu, duy trì giá trị sản xuất công nghiệp trong nhóm đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.
- Tỷ trọng ngành Công nghiệp đạt ít nhất 25% trong GRDP của Tỉnh, công nghiệp chế tạo đạt 10% phục vụ cho ngành nông sản chế biến, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.
- Đầu tư, phát triển ngành Công nghiệp mới, công nghệ cao.
- Phát triển khu, cụm công nghiệp theo Đề án được phê duyệt.
- Phát triển khu, cụm công nghiệp năng lượng tái tạo.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, doanh nghiệp và người dân về tầm quan trọng của việc phát triển công nghiệp trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh. Xây dựng, triển khai, thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Công nghiệp tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 có trọng tâm, trọng điểm, gắn với việc triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp. Ưu tiên sử dụng lồng ghép các nguồn vốn, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành Công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo và nâng cao năng suất lao động của ngành Công nghiệp. Phát huy lợi thế kinh tế cửa khẩu của Tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội và xuất khẩu hàng hoá, công nghiệp khu vực biên giới.

2. Triển khai thực hiện các dự án công nghiệp chế biến, chế tạo, năng lượng tái tạo, công nghiệp dược, công nghiệp kỹ thuật cao, công nghệ cao dựa trên tiềm năng, lợi thế về giao thông, vùng nguyên liệu, mặt bằng đã có của các khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thực hiện các chính sách ưu đãi nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động sản xuất chế biến tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Nâng cao mức đóng góp của khoa học và công nghệ vào tăng trưởng kinh tế của Tỉnh thông qua nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong công nghiệp. Khuyến khích và ưu tiên khu vực tư nhân đầu tư vào lĩnh vực Công nghiệp mới, công nghiệp công nghệ cao.

3. Thực hiện đồng bộ, nhất quán công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư. Thúc đẩy đầu tư hoàn thiện hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật, sớm đưa Khu công nghiệp Tân Kiều, Cụm công nghiệp Tân Lập vào hoạt động. Hoàn thiện quy hoạch phát triển công nghiệp tiến đến thành lập mới ít nhất 01 khu công nghiệp với quy mô lớn, 01 cụm công nghiệp theo định hướng quy hoạch, phát triển đồng bộ, hiện đại. Khuyến khích, ưu tiên khu vực tư nhân đầu tư, phát triển hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Chủ động tạo quỹ đất sạch phục vụ công tác kêu gọi, thu hút đầu tư vào sản xuất công nghiệp. Vận dụng hợp lý các cơ chế, chính sách ưu đãi các dự án ở khu vực đặc biệt khó khăn, khu vực biên giới. Cải tiến thủ tục đầu tư thông thoáng, khuyến khích đầu tư các khu, cụm công nghiệp với công nghệ hiện đại, có hàm lượng công nghệ cao nhằm tăng hiệu quả hệ số sử dụng vốn đầu tư (*ICOR*) đến năm 2025 đạt 3,0 và sau năm 2030 là 4,0. Tiếp tục tăng cường quản lý nhà nước về khu, cụm công nghiệp, khai thác triệt để và hiệu quả các dự án đã được triển khai.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp. Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, cảnh báo đối với các biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng lên một số sản phẩm công nghiệp xuất khẩu của Tỉnh, thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu, phát triển thị trường. Tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hoạt động, tạo niềm tin cho doanh nghiệp, nhà đầu tư vào môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn Tỉnh.

5. Rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Vận dụng các chính sách và tạo điều kiện, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm giá trị gia tăng được thị trường chấp nhận. Khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp, hỗ trợ phát triển ý tưởng khởi nghiệp; nhất là các ý tưởng, dự án khởi nghiệp gắn với phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng và thế mạnh của địa phương.

6. Phát triển doanh nghiệp công nghiệp có hàm lượng khoa học và công nghệ cao, hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số và áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa vào sản xuất để tạo dựng sản phẩm, thương hiệu Đồng Tháp nói riêng và Việt Nam nói chung, có sức cạnh tranh quốc tế.

7. Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển công nghiệp, từng bước chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp. Nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục, nhất là chất lượng giảng dạy tại các trường cao đẳng, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp. Liên kết với các trường đại học trong và ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển công nghiệp chế biến, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao; khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia, gắn kết vào quá trình đào tạo.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Đảng bộ Tỉnh, các ban cán sự đảng, đảng đoàn; Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị, xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Kết luận.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân Tỉnh, Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Tỉnh cụ thể hóa nội dung Kết luận này để tổ chức thực hiện. Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân Tỉnh lãnh đạo Uỷ ban nhân dân Tỉnh cụ thể hoá thành Đề án thực hiện và chỉ đạo các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành.

3. Giao Ban Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ theo dõi quá trình tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ, đôn đốc kịp thời việc thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kết luận; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả với Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Vụ Địa phương II, Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Đảng bộ Tỉnh,
- Các ban và cơ quan của Tỉnh uỷ,
- Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ + PTH + PKT-XH (Ngh).

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

(Đã ký)

Lê Quốc Phong